

Số: 12/QĐ-UBND

Hương Vinh, ngày 07 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của phường Hương Vinh với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của phường Hương Vinh với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng - Thống kê phường, Tài chính - kế toán, Trưởng các ban ngành, đoàn thể và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Huế;
- Phòng Nội vụ thành phố Huế;
- Thường vụ Đảng ủy, TT HĐND phường
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Bộ phận TN& trả kết quả phường;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Thắng

KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính năm 2023 của phường Hương Vinh
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-UBND
ngày 07/01/2023 của UBND phường Hương Vinh)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế; *Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số.* Ủy ban nhân dân (UBND) phường Hương Vinh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của phường với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiên bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.
3. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình công tác năm 2023 của UBND phường, cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.
4. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.
5. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động.
6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

7. Phần đầu Chỉ số CCHC của phường năm 2023 đạt mức khá trở lên và thuộc 1 trong 10 đơn vị dẫn đầu trong 36 xã, phường.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

a. Mục tiêu

- 100% cơ quan, các ban, ngành, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản (VBQP) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phần đầu 100% VBQP do HĐND, UBND phường ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b. Nhiệm vụ

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của phường đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng văn bản.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những văn bản trái pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp để xử lý bằng các hình thức thích hợp; kịp thời công bố các danh mục văn bản hết hiệu lực, hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại cơ quan, các đơn vị. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Về cải cách TTHC:

a. Mục tiêu

- Tiếp tục việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế

một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường.

- 90% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trở lên, trong đó 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tối thiểu 20% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4. Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 35%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại địa phương.

- 60% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b. Nhiệm vụ

- Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương, tỉnh, thành phố ban hành và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của phường để tổ chức, cá nhân thực hiện chung, thống nhất; thực hiện việc công khai đầy đủ TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của phường và niêm yết TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết liên quan đến TTHC.

- Tiếp tục rà soát quy định, TTHC nhằm kịp thời để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trong quy trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của cá nhân và tổ chức; tập trung vào một số lĩnh vực còn nhiều phiền hà, phức tạp như: kinh doanh, đất đai, xây dựng, thuế....

- Định kỳ và đột xuất tổ chức khảo sát, kiểm tra việc thực hiện TTHC tại cơ quan. Gắn cải cách TTHC với áp dụng cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông toàn diện đối với các thủ tục nhóm thủ tục liên quan đến người dân; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính theo Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong cải cách thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn do tỉnh, thành phố ban hành; Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày

28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC.

- Đảm bảo thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm nắm bắt yêu cầu, mong muốn của cá nhân, tổ chức để có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ CBCC. Đảm bảo mức độ hài lòng trên 90%.

Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a. Mục tiêu

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức theo quy định khung của Chính phủ; phối hợp các cơ quan liên qua, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp lại số lượng cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của UBND phường, phấn đấu UBND phường được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b. Nhiệm vụ

- Tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp.

- Tiếp tục phân cấp và ủy quyền mạnh hơn cho các ban, ngành, các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tổ chức bộ máy; từng bước hoàn thiện cơ chế, nâng cao vai trò, tinh thần, trách nhiệm và năng lực.

- Đẩy mạnh thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với CBCC. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cơ quan, các đơn vị, người đứng đầu và cán bộ, công chức hàng năm.

4. Cải cách chế độ công vụ:

a. Mục tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b. Nhiệm vụ

- Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án xác định cơ cấu ngạch công chức gắn với vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhằm sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan nhà nước; sử dụng biên chế theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCC của phường nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ cán bộ, công chức của phường trong những năm tiếp theo. Đổi mới công tác sử dụng cán bộ, công chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức.

- Thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo Nghị quyết 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về Chính sách tinh giản biên chế.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức chân chính kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức

công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ gắn với đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức (CBCC) có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với CBCC sai phạm.

5. Cải cách tài chính công:

a. Mục tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b. Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Tích cực chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, các dự án cơ sở hạ tầng.

- Phân bổ ngân sách, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia theo Luật Ngân sách nhà nước, ổn định, phù hợp với thực tế, nhằm tạo sự chủ động, trách nhiệm cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo tính công bằng, công khai minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

- Nghiên cứu, rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí và tiến tới việc thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các khoản thu chi để Nhân dân biết và giám sát.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a. Mục tiêu

- 100% cơ quan nhà nước xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.
- 100% văn bản, hồ sơ công việc trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Tối thiểu 20% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.
- 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đạt tỉ lệ 100%; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b. Nhiệm vụ

- Triển khai ứng dụng hiệu quả chữ ký số trong cơ quan nhà nước. Từng bước triển khai chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 Sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng thông tin, trang thông tin điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành trao đổi thông tin ở các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và phục vụ trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan và tổ chức, cá nhân; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng. Tập trung thực hiện Ứng dụng CNTT vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND phường.

- Triển khai phối hợp với các đơn vị chủ trì của tỉnh, thành phố để xây dựng và cập nhật dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ cho các hệ thống thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, Dịch vụ công và một cửa điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2021, định hướng đến 2025.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của phường. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường được giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, chú trọng triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.

- Đăng tin, bài và cập nhật kịp thời các bộ TTHC trên Trang thông tin điện tử của phường.

- Hoàn thiện hạ tầng dùng chung và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại cho cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính các cấp.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dung chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các đơn vị.

7. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:

a. Mục tiêu

- Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với việc triển khai có hiệu quả các chính hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các biện pháp an toàn trước đại dịch COVID-19 đang còn diễn biến phức tạp, tháo gỡ các điểm nghẽn, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh trong trạng thái bình thường mới một cách tích cực và hiệu quả.

- Phân đầu cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và chỉ số sẵn sàng và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) của phường duy trì ở đạt mức khá trở lên và thuộc 1 trong 10 đơn vị dẫn đầu trong 36 xã, phường.

b. Nhiệm vụ

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

- Giải pháp phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Giải pháp thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình chuyển đổi số.

- Giải pháp đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai.

8. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:

a. Mục tiêu

- Thủ trưởng cơ quan, các ban, ngành trực tiếp phụ trách, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC do mình phụ trách.

b. Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh, thành phố. Xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2022 - 2030 và các Chương trình CCHC, Kế hoạch CCHC năm của phường.

- Tiếp tục triển khai đánh giá chỉ số cải cách hành chính UBND phường; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan, các đơn vị và cán bộ, công chức hàng năm.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CBCC về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý; chú trọng công tác

giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CBCC để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan đơn vị, quản lý kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC

Đề Kế hoạch hoàn thành và đạt hiệu quả cao; các ban, ngành, các đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương tiến hành triển khai thực hiện theo đúng thời gian quy định và có báo cáo định kỳ về UBND phường.

(Các nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công và nội dung Kế hoạch này, Trưởng các ban ngành, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện. Các ban, ngành, đơn vị được giao chủ trì xây dựng các đề án, chương trình, nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện trình UBND phường phê duyệt;

2. Kinh phí: Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành. Công chức Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, tham mưu trình UBND phường phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này;

3. Văn phòng - Thống kê phường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn cụ thể các ban, ngành, các đơn vị trực thuộc, thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo theo đúng thời gian quy định (báo cáo quý, năm); trong quá trình thực hiện các đơn vị phản ánh những khó khăn, vướng mắc về phòng Văn phòng Thống kê phường để tổng hợp báo cáo UBND phường xem xét chỉ đạo./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai
Chương trình tổng thể CCHC						1.500.000.000 đồng
I. Cải cách thể chế	1. Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL của phường năm 2022	Kế hoạch	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Trước ngày 30/12/2022	
	2. Kế hoạch rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL của phường năm 2022	Kế hoạch	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Trước ngày 30/12/2022	
II. Cải cách TTHC	1. Xây dựng Kế hoạch rà soát, Kiểm soát TTHC năm 2023	Kế hoạch	Văn phòng Thống kê	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Trước ngày 10/1/2023	
	2. Triển khai công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố	Tổ chức các đoàn kiểm tra thực tế tại một số cơ sở, phòng ban, UBND cấp xã	Các phòng ban, đơn vị thuộc TP; UBND các xã, phường	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Thường xuyên	
	3. Triển khai đánh giá sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công	Báo cáo	Bộ phận Tiếp nhận và trả KQ	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Thường xuyên	
	4. Thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả KQ đối với danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh TT Huế	Đảm bảo 100% TTHC thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả KQ	Bộ phận Tiếp nhận và trả KQ	Văn phòng Thống kê phường	Thường xuyên	
III. Cải cách tổ chức bộ máy	1. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức hoạt động của cơ quan UBND phường năm 2023	Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ, CCHC năm 2023	Văn phòng Thống kê phường	Bộ phận Tiếp nhận và trả KQ	Quý I/2023	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai
	<p>2. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 14/9/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc Trung ương và các văn bản hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp để sửa đổi, bổ sung đảm bảo hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.</p>	Kế hoạch/ Đề án/ Báo cáo	VPTK phường	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Trong năm 2023	
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC	<p>1. Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 của thành phố</p>	Kế hoạch	VPTK phường	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Quý I/2023	
V. Cải cách tài chính công	<p>1. Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP ngày 23/01/2019, 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.</p>	Các quyết định giao quyền tự chủ	CC Tài chính - Kế toán	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai
	2. Rà soát và kiến nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ một số loại phí, lệ phí	Báo cáo kết quả rà soát các loại phí, lệ phí và các khoản đóng góp trong nhân dân	CC Tài chính - Kế toán	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	
VI. Hiện đại hóa hành chính	1. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đã được phê duyệt	Kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện	VPTK phường	Các cơ quan có liên quan	Kế hoạch năm 2023	
	2. Kiểm tra việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại bộ phận Tiếp nhận và trả KQ;	Kế hoạch	Thư ký ISO	Các ban, ngành, bộ phận liên quan;	Trong năm 2023	
	3. Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2022	Kế hoạch	VPTK phường	Các cơ quan có liên quan	Quý I/2023	
	4. Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Quyết định	CC Tài chính – Kế toán	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	
VII. Công tác chỉ đạo điều hành; tuyên truyền CCHC						
	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	VPTK phường	Các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2022	
	3. Tiếp tục thực hiện chuyên trang, chuyên mục trên Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử phường về CCHC	Các tin bài chuyên đề về CCHC	Văn phòng Thống kê phường	Các cơ quan có liên quan	Hàng tháng/ 2023	

